TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 7-2020
"*V/v Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU – TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Bẩy.

2. Ông: Bùi Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 539/2019/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2020 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33B/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33A/2020/QDDS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Ngô Mạnh C, sinh năm 1981

Trú tại: khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn đề nghị xử vắng mặt.

2. Bị đơn: chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1985.

Trú tại: khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Ngô Mạnh cường trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị O chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn năm 2018 tại UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Sau thời gian chung sống với nhau hạnh phúc khoảng tháng 8 năm 2019 thì vợ chồng phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống. Bản thân anh là bệnh binh, không có khả năng đi lại trong cuộc sống. Kể từ thời điểm đó, chị O bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Nay thấy tình cảm vợ chồng giữa hai người không thể hàn gắn và chung sống với nhau được nên anh làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Giữa anh chị không có con chung, tài sản chung và không nợ ai.

Bị đơn chị Nguyễn Thị O trình bày:

Chị và anh Ngô Mạnh C chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh năm 2018. Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Khoảng mấy tháng gần đây thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bố mẹ chồng đổ tội cho chị làm anh C gẫy 2 răng cửa. Kể từ thời điểm đó chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để ở. Chị đồng ý ly hôn.

Anh chị không có con chung, tài sản chung và không có khoản nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa:

[1]*Về quan hệ tranh chấp:* anh Ngô Mạnh C có đơn khởi kiện đề nghị được ly hôn với chị Nguyễn Thị O và được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đây là vụ án "*Tranh chấp về hôn nhân gia đình*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]*Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải theo đúng trình tự và thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các tài liệu, quyết định tố tụng của Tòa án cho chị Nguyễn Thị O. Chị O không có mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như vắng mặt tại phiên tòa mà không thông báo lý do cho Tòa án. Như vậy, chị O đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, anh Ngô Mạnh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3]*Về tình cảm*: anh Ngô Mạnh C và chị Nguyễn Thị O chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn năm 2018 tại UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Sau thời gian chung sống với nhau hạnh phúc khoảng tháng 8 năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống và không thể tiếp tục chung sống cùng nhau. Kể từ thời điểm đó, anh chị ly thân. Như vậy, thực tế cuộc hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng mà không thể hàn gắn được. Như vậy, mục đích chung sống giữa anh C và chị O không đạt. Căn cứ vào khoản 1 Điều

56 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu của anh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị O là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

[4]*Về con chung, tài sản chung và khoản nợ chung*: không có.

[5]*Về án phí*: anh Ngô Mạnh C là bệnh binh mất 90% sức khỏe, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ngô Mạnh C về việc ly hôn.

1. Về tình cảm: anh Ngô Mạnh C được ly hôn với chị Nguyễn Thị O.

2. Về án phí: anh Ngô Mạnh C được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Bình